

SỞ GDĐT QUẢNG NAM  
TRƯỜNG THPT  
HUỲNH THỨC KHÁNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Số: 38 /KH-HTK

Tiên Phước, ngày 30 tháng 11 năm 2020

## KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020-2025, TẦM NHÌN 2030

### I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

#### 1. Cơ sở pháp lý

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

- Thông tư số: 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT Ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Công văn số: 4612/BGDĐT-GDTrH, ngày 3/10/2017 về việc Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số: 344/BGDĐT-GDTrH, ngày 24/1/2019 về việc Hướng dẫn triển khai chương trình giáo dục phổ thông;

- Thông tư số: 20/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 Ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở GDPT; Công văn số: 3535/BGDĐT ngày 19/8/2019 Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm trong chương trình GDPT 2018;

- Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 về ban hành quy định trường chuẩn quốc gia.

#### PHẦN A: ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng tỉnh Quảng Nam được thành lập năm 1977. Qua 43 năm xây dựng và phát triển, Trường không ngừng lớn mạnh và đạt được nhiều thành tích quan trọng. Trường được Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Sở GD&ĐT tỉnh đầu tư về cơ sở vật chất đảm bảo yêu cầu dạy học và được sự quan tâm sâu sắc của Đảng bộ và chính quyền địa phương lãnh đạo chỉ đạo, hỗ trợ tích cực các điều kiện để xây dựng nhà trường.

Nhà trường có một đội ngũ cán bộ giáo viên chuẩn hóa 100%, giàu tâm huyết trách nhiệm, hết lòng yêu thương học sinh. Từng bước nhà trường thực hiện sứ mệnh "Thầy

chủ đạo sáng tạo giảng dạy, trò chủ động say mê tự học, tạo điều kiện thuận lợi để mỗi học sinh đến trường đều có cơ hội học tập rèn luyện tốt, phát triển tối đa năng lực của bản thân để lập thân lập nghiệp". Nhà trường đã thiết lập được hệ thống giá trị, cơ bản của trường. Đó là: *Tinh thần, trách nhiệm - Sáng tạo - đổi mới, Chất lượng - hiệu quả, Đoàn kết - dân chủ, Kỷ cương - nền nếp và Hợp tác chia sẻ.*

Chất lượng giáo dục có chuyên biên tốt. Học sinh thi đỗ tốt nghiệp THPT từ 98% trở lên. Thi đỗ vào các trường Đại học - Cao đẳng nguyện vọng 1 tỷ lệ 60%; Kết quả kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh mỗi năm đạt bình quân 55 giải.

Kết quả về chất lượng và hiệu quả giáo dục đã khẳng định vị thứ nhà trường thuộc top đầu trong 10 trường THPT chất lượng cao của tỉnh Quảng Nam. Năm học 2014-2015 nhà trường được UBND tỉnh Quảng Nam công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia

### **I. Môi trường bên trong**

#### **1. Quy mô trường, lớp học:**

##### **1. Quy mô trường lớp :**

Toàn trường 28 lớp, 1017 HS. Trong đó:

+ Khối 10: 10 lớp, 366 HS

+ Khối 11: 09 lớp, 325 HS

+ Khối 12: 09 lớp, 326 HS

##### **2. Cơ sở vật chất**

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Phòng học	22	22 Ti vi/Máy chiếu
2	Phòng Thí nghiệm thực hành	3	Vật lí, Hóa học, Sinh học
3	Phòng giảng dạy Tin học	2	50 máy vi tính kết nối Internet
4	Thư viện	1	
5	Phòng Tổ bộ môn	8	Toán-Tin, Lí-CN, Hóa-Sinh, Sử-Địa-CD, Ngoại ngữ, Ngữ

			văn, TD-QP
6		3	HT, PHT
7	Khu Hành chính-Hiệu bộ	2	Đoàn TN, Công đoàn
		1	Kế toán-Thủ quỹ
		1	Văn thư-Giáo vụ
		1	Y tế-Tư vấn tâm lý
		1	Phòng truyền thống
		1	Hội đồng sư phạm
8	Sân vận động	1	
9	Nhà để xe	3	
10	Khu vệ sinh	2	

### 3.Đội ngũ CB-GV-NV

#### 3.1. Cơ cấu, số lượng

TT	Bộ môn-Lĩnh vực	Tổng số	Số lượng				Ghi chú
			Trên ĐH		ĐH		
			SL	TL (%)	SL	TL (%)	
1	Toán	11	1	9.1	10	90.9	
2	Vật lí	7	1	14	6	85.7	
3	Hóa học	6		0	6	100	
4	Sinh học	5		0	5	100	
5	Tin học	3	1	33	2	66.7	
6	Ngữ văn	9		0	9	100	
7	Lịch sử-GDCD	6		0	6	100	
8	Địa lí	4	1	25	3	75	
9	Thể dục-Quốc phòng	7		0	7	100	
10	Tiếng Anh	6	1	17	5	83.3	
<b>Tổng</b>		<b>64</b>	<b>5</b>	<b>7.8</b>	<b>59</b>	<b>92.2</b>	

### 3.2. Chất lượng

- Đánh giá phân loại công chức, viên chức và người lao động:

	Mã số	Tổng số	Số lượng công chức	Số lượng viên chức	Nhân viên, NLD
A	B	1	2	3	4
<b>Tổng số</b>	<b>01</b>	<b>72</b>	<b>1</b>	<b>63</b>	<b>8</b>
<b>Phân loại theo kết quả đánh giá, phân loại</b>					
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	02	6	0	6	0
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ	03	66	1	57	8
- Hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực (đối với công chức); Hoàn thành nhiệm vụ (đối với viên chức)	04	0	0	0	0
- Không hoàn thành nhiệm vụ	05	0	0	0	0

- Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên:

T T	Đối tượng được đánh giá	Số lượng	Kết quả đánh giá								
			Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt		
			SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	
1	Hiệu trưởng	1	0	0	0	0	0	0	0	1	100
2	Phó hiệu trưởng	2	0	0	0	0	0	0	0	2	100
3	Giáo viên	61	0	0	0	0	0	0	0	61	100

### 4. Chất lượng giáo dục toàn diện học sinh

TT	Lớp	Số	Học lực										Hạng kiểm							
			Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
<b>TỔNG CỘNG</b>		1024	295	28.81	386	37.70	307	29.98	15	1.46	0	0.00	959	93.65	42	4.10	2	0.20	0	0.00
Khối 10		337	82	24.33	87	25.82	142	42.14	13	3.86	0	0.00	299	88.72	23	6.82	2	0.59	0	0.00
Khối 11		334	101	30.24	102	30.54	123	36.83	0	0.00	0	0.00	312	93.41	14	4.19	0	0.00	0	0.00
Khối 12		353	112	31.73	197	55.81	42	11.90	2	0.57	0	0.00	348	98.58	5	1.42	0	0.00	0	0.00
<b>LĨNH VỰC</b>			<b>ĐIỂM MẠNH</b>										<b>ĐIỂM YẾU</b>							

<p><b>Đội ngũ cán bộ, giáo viên</b></p>	<p>-Đủ về số lượng (64/28 lớp, tỷ lệ 2,29)</p> <p>-Tập thể sư phạm đoàn kết, tâm huyết, trách nhiệm, nhiều giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, trên chuẩn 5/64, giáo viên hạng 2 chiếm 25%, nhiều giáo viên là đội ngũ cốt cán của ngành (Toán, Ngữ văn, Sử-Địa-CD).</p>	<p>-Số lượng giáo viên ở nơi xa đến công tác chiếm số lượng lớn (1/3), nhiều biến động và thiếu cục bộ ở một số bộ môn (Tiếng Anh...).</p> <p>-Yếu về trình độ ngoại ngữ; hạn chế về CNTT.</p>
<p><b>Học sinh</b></p>	<p>-Học sinh ngoan, điểm chuẩn đầu vào hằng năm (lớp 10) khá cao so với mặt bằng chung của tỉnh, mức 29-30 điểm.</p> <p>-Chất lượng học tập, rèn luyện của học sinh ổn định, tỷ lệ học sinh có Học lực Khá, Giỏi luôn đạt trên 65%; loại yếu, lưu ban dưới 2%, bỏ học dưới 1%. Học sinh giỏi cấp tỉnh luôn ổn định, tỷ lệ học sinh đỗ ĐH-CD đạt trên 70%. Xếp loại Hạnh kiểm Khá Tốt trên 97%, loại trung bình, yếu dưới 2%.</p> <p>-Trường có bề dày truyền thống - 43 năm thành lập, chất lượng giáo dục nằm trong top 10/52 trường của tỉnh; nhiều thành tích về giáo dục mũi nhọn: HS đạt giải cuộc thi cấp tỉnh: KHKT, HSG....; Có học sinh tham gia cuộc thi cấp quốc gia năm học 2019-2020.</p>	<p>-Chất lượng học sinh đầu cấp chưa đồng đều giữa các trường THCS trên địa bàn; Một bộ phận học sinh ở vùng núi nên còn nhiều khó khăn trong học tập, nhất là bộ môn Ngoại ngữ, kĩ năng sống còn nhiều hạn chế.</p> <p>-Học sinh ở vùng miền núi nên việc ứng dụng CNTT trong dạy và học còn nhiều khó khăn, bất cập. (Thiếu Tivi, điện thoại thông minh, đường truyền Internet...)</p>
<p><b>Quỹ đất, cơ sở vật chất, thiết bị</b></p>	<p>-Tổng diện tích hơn 16 nghìn m<sup>2</sup>, bình quân 16 m<sup>2</sup>/học sinh.</p> <p>-Đủ phòng học (22), phòng làm việc (HT, PHT, tổ bộ môn, các Đoàn thể...). Cơ sở vật chất, thiết bị được trang bị đạt chuẩn, cơ bản đảm bảo cho hoạt động dạy và học</p>	<p>-Khôi phòng học, khu hiệu bộ xây dựng lâu, nay đã xuống cấp.</p> <p>-Sân vận động trũng thấp, thường xuyên ngập nước vào mùa mưa.</p>

	của nhà trường.	
<b>Thông tin</b>	<p>-Hệ thống thông tin đảm bảo về mặt truyền thông (Có Website: <a href="http://www.ptth-huynhthuckhang-quangnam.edu.vn">http://www.ptth-huynhthuckhang-quangnam.edu.vn</a>) . Sử dụng nhiều phần mềm ( School net-Chia TKB, Misa-Kế toán, Vnedu-Công khai kết quả học tập...)</p> <p>-Có đủ máy tính, kết nối mạng cho học sinh học tập; cán bộ, giáo viên nhân viên làm việc.</p>	
<b>Tài chính</b>	<p>-Ngân sách hàng năm được cấp kịp thời.</p> <p>-Huy động đủ các nguồn lực xã hội để phát triển trường.</p>	
<b>Đổi mới giáo dục</b>	<p>-Có kế hoạch, điều kiện thực hiện đổi mới giáo dục.</p> <p>-Nhận thức của đội ngũ đối với chất lượng dạy và học có sự chuyển biến tích cực.</p> <p>-Khả năng ứng dụng CNTT trong dạy và học .</p>	Thiếu đồng bộ, chưa đều tay
<b>Đội ngũ CBQL</b>	<p>-Đủ về số lượng, đạt chuẩn đào tạo (100% đạt chuẩn).</p> <p>-Quản lý trường học theo kế hoạch với định hướng giải pháp cụ thể.</p> <p>-Tạo được sự đồng thuận trong đội ngũ thực hiện nhiệm vụ chính trị.</p> <p>-Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo: Có tầm nhìn khoa học, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.</p>	Trình độ ngoại ngữ còn hạn chế.

## II. Môi trường bên ngoài

LĨNH VỰC	CƠ HỘI	THÁCH THỨC
<b>Cơ chế chính sách</b>	<p>-Sự quan tâm của Sở GDĐT Quảng Nam, UBND huyện Tiên Phước và CMHS.</p> <p>-Đầy đủ hệ thống các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ, chế độ, chính sách của nhà nước, của ngành.</p>	
<b>Kinh tế địa phương, gia đình học sinh</b>	<p>-Kinh tế địa phương phát triển tương đối ổn định.</p> <p>-Nhu cầu giáo dục chất lượng cao ngày càng tăng, tình hình phát triển học sinh trên địa bàn khá ổn định và theo chiều hướng tốt, phụ huynh, xã hội ngày càng quan tâm và đầu tư cho vấn đề học tập của học sinh.</p>	<p>-Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ đổi mới và hội nhập.</p> <p>-Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, đổi mới kiểm tra, đánh giá, thi cử đối với học sinh và đổi mới phương pháp giảng dạy.</p> <p>-Yêu cầu ngày càng cao về ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.</p>
<b>Văn hóa xã hội</b>	<p>-Phong trào khuyến học ở địa phương phát triển mạnh, thúc đẩy việc học tập của học sinh (giải thưởng Huỳnh Thúc Kháng....)</p> <p>-An ninh, chính trị ổn định, tạo cơ hội cho việc phát triển giáo dục đào tạo.</p> <p>-Công nghệ thông tin và truyền thông phát triển ở mọi nơi, trình độ dân trí ngày càng cao, thúc đẩy con em học tập.</p>	<p>-Việc làm của học sinh ở địa phương sau khi tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng thấp.</p> <p>-Văn hóa độc hại, vấn đề an ninh mạng tiềm ẩn nhiều nguy cơ, có tác động, ảnh hưởng đến công tác giáo dục của nhà trường.</p>
<b>Quan hệ</b>	Quan hệ tốt với chính quyền, lực	

<b>cộng đồng</b>	lượng xã hội, nhân dân địa phương, tạo được sự đồng thuận cao trong cộng đồng-Chính quyền địa phương quan tâm, tạo mọi điều kiện hỗ trợ kịp thời những khó khăn đề xuất của nhà trường (đầu tư xây dựng CSVC, mua sắm trang thiết bị-Tivi thông minh, giải thưởng Huỳnh Thúc Kháng...).	
------------------	---	--

## PHẦN B: ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

**1. Sứ mệnh :** Tạo dựng nhà trường thành một môi trường dạy học an toàn, kỷ cương, nghiêm túc và hiệu quả trở thành một trong những trường có chất lượng cao nằm trong top 10 của tỉnh, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới tương lai

**2. Tâm nhìn :** Là một trong những trường THPT không chuyên thuộc top đầu của tỉnh, là địa chỉ tin cậy để học sinh lựa chọn học tập và rèn luyện, sẽ là nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên

### 3. Giá trị cốt lõi:

- Tính trung thực;
- Đoàn kết, hợp tác;
- Tính trách nhiệm;
- Lòng nhân ái;
- Tính sáng tạo;
- Khát vọng vươn lên

### 4. Phương châm hành động

*“ Mỗi ngày đến trường là một ngày vui ”*

*“ Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường ”*

## PHẦN C: MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

### I. Mục tiêu chung:

- Đảm bảo tổ chức các Môn học, các Hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục cấp THPT;
- Học sinh được phát triển cả phẩm chất và năng lực theo quy định môn học, cấp học.



- Đội ngũ CB-GV vững chuyên môn, giỏi nghiệp vụ; thống nhất trong tư tưởng và hành động; tự tin, nhạy bén, linh hoạt trong giao tiếp, tâm huyết với nghề, gắn bó ngôi trường mình đang công tác và đáp ứng được yêu cầu phát triển giáo dục của nhà trường.

- Xây dựng môi trường sư phạm hiện đại, có đầy đủ cơ sở vật chất để phát triển các kỹ năng, năng khiếu cho học sinh; tạo lập môi trường thân thiện giữa thầy và trò, giữa nhà trường và cha mẹ học sinh.

- Giữ vững thương hiệu, uy tín của cơ sở giáo dục, thúc đẩy địa phương phát triển nhanh, mạnh, bền vững phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

- Xây dựng nhà trường trở thành trường học hạnh phúc

## 2. Mục tiêu cụ thể:

- Năm học 2024-2025, phấn đấu trường đạt top 5 các trường THPT trên địa bàn tỉnh về chất lượng đào tạo (Đỗ TN và Thi HSG...)

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo máy tính, truy cập, khai thác có hiệu quả Cổng thông tin điện tử của Ngành và Website của nhà trường.

- Giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia và đạt kiểm chất lượng giáo dục mức độ 2

- Tỷ lệ học sinh đạt trung bình trở lên về học lực trên 98%; không có học sinh lưu ban, Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp 100%, đỗ ĐH nguyện vọng 1 trên 80%; Hạnh kiểm Khá Tốt trên 98%, không có học sinh vi phạm TNXH.

Sân trường được sửa chữa, nâng cấp-lát gạch; cải tạo sân vận động phục vụ hoạt động giáo dục Thể chất-Quốc phòng an ninh, có sân bóng rổ cho học sinh tập luyện, hoàn thành năm 2023. Cơ sở vật chất được hoàn chỉnh theo hướng chuẩn hóa vào năm 2025.

## PHẦN D : CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

### I. Chiến lược xây dựng đội ngũ

*Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.*

-Bồi dưỡng và nâng cao năng lực tư duy lãnh đạo và năng lực quản lý của BGH để đổi mới và phát triển nhà trường!

-Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có trình độ chuyên môn trên chuẩn; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; nâng cao trình độ Tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Tạo môi trường làm việc năng động, sáng tạo thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ để mỗi CB, GV, NV an tâm công tác, cống hiến và gắn-kết với nhà trường.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế, các văn bản về mọi hoạt động trong trường học tạo cơ sở pháp lý để nhà trường hoạt động.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có lý tưởng, có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

## **II. Chiến lược nâng cao chất lượng giáo dục**

Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Lãnh đạo và tổ chức việc đổi mới PPDH theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh; chuyển dần việc truyền thụ kiến thức cho học sinh sang tổ chức hoạt động học tập cho học sinh theo hình thức cá nhân, tổ, nhóm.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống. Đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá xếp loại học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất phù hợp với mục tiêu đổi mới nội dung chương trình sách giáo khoa mới.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp. Chú trọng phát triển 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong dạy học tiếng Anh cho học sinh, làm nền tảng vững chắc để học lên các lớp trên.

- Huy động nguồn lực (thiết bị, CNTT...) hỗ trợ giáo viên đổi mới PPDH; xây dựng văn hóa hợp tác trong nhà trường để đẩy mạnh việc đổi mới.

## **III. Chiến lược phát triển cơ sở vật chất:**

Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học.

- Huy động các nguồn lực nội tại và ngoài nhà trường xây dựng đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ cho hoạt động dạy học; hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động hướng nghiệp, giáo dục thể chất và kỹ năng sống cho học sinh.

- Hàng tháng sơ kết đánh giá công tác sử dụng thiết bị dạy học và thực hành thí nghiệm của từng giáo viên.

- Xây dựng nhà trường Xanh, sạch, đẹp và an toàn, thân thiện.

## **IV. Chiến lược tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý**

- Tổ chức tập huấn cho CB, GV, NV sử dụng thành thạo các phần mềm như: phần mềm quản lý nhân sự, quản lý học sinh, kế toán, thư viện, thiết bị, xếp thời khoá biểu, các phần mềm dạy học trực tuyến để áp dụng tốt trong công tác giảng dạy cũng như công tác quản lý. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự bồi dưỡng để sử dụng hiệu quả phương tiện công nghệ thông tin phục vụ cho công việc.

- Duy trì nâng cao hiệu quả trang thông tin điện tử của trường thường xuyên để tạo điều kiện tốt hơn cho CB, GV, NV và học sinh cũng như hỗ trợ tốt công tác giảng dạy của giáo viên trong trường. Đưa vào quản lý hồ sơ chuyên môn của GV và TCM bằng phần mềm quản lý hồ sơ điện tử.

- Đầu tư mua sắm trang thiết bị tin học, máy chiếu, nâng cao đường truyền internet, wifi, mở rộng mạng nội bộ, tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện tốt các bài giảng điện tử và khai thác tốt mạng internet để học tập, tham khảo tài liệu.

#### **V. Chiến lược phát huy mối liên hệ trong và ngoài nhà trường**

Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội; giao lưu, hợp tác quốc tế.

- Xây dựng vững chắc mối quan hệ giữa nhà trường với CMHS; giữa GVCN với CMHS.
- Phối hợp với các ngành liên quan làm tốt công tác giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, bạo lực học đường, phòng chống các tệ nạn xã hội trong nhà trường.
- Tranh thủ sự quan tâm ủng hộ của chính quyền; các đoàn thể, nhân dân ở địa phương đối với xây dựng CSVC và giáo dục học sinh.
- Tăng cường các mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân, cty, xí nghiệp, doanh nghiệp, đơn vị sản xuất; BDD CMHS; hội khuyến học; các mạnh thường quân..., trong và ngoài địa bàn nhằm tranh thủ và huy động mọi nguồn lực từ bên ngoài nhà trường nhằm phục vụ cho tiến trình xây dựng và phát triển nhà trường đạt được mục tiêu chiến lược.
- Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn ngân sách nhà nước cấp, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục; xây dựng thương hiệu nhà trường.
- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống, uy tín nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường, tạo niềm tin cho phụ huynh và học sinh.
- Tạo động lực làm việc cho đội ngũ nhà trường ý thức xây dựng thương hiệu nhà trường; xây dựng tinh thần trách nhiệm – tinh thần đoàn kết – sự hợp tác cùng phát triển.
- Nâng cao chất lượng thật sự bền vững ngang bằng với các đơn vị top đầu trong tỉnh.
- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong trường:

Quan tâm tạo điều kiện cho các tổ chức Đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và tăng cường công tác phối hợp cùng tổ chức thực hiện tốt sứ mệnh và mục tiêu kế hoạch chiến lược của trường.

## **PHẦN E: TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phổ biến kế hoạch chiến lược**

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến sâu rộng đến toàn bộ GV – NV – CMHS sau khi được Sở GD & ĐT phê duyệt. Trong đó chú ý đến sứ mạng – tầm nhìn – các giá trị cơ bản của nhà trường cần đạt; tính cấp thiết của việc xây dựng văn hóa, thương hiệu nhà trường; việc huy động các nguồn lực phát triển; việc phát triển đội ngũ nhà trường; việc đổi mới – phát triển giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều hành quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

### **2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược**

#### **2.1. Giai đoạn 1: Trong năm 2020**

Rà soát, xây dựng, bổ sung CSVC, ... chuẩn bị các điều kiện để đề nghị kiểm tra công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng cấp độ 2, đạt chuẩn Quốc gia cấp độ 1 trong năm 2020.

#### **2.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2021 - 2025**

Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường THPT đạt chuẩn kiểm định chất lượng đạt cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt đơn vị xuất sắc, cờ thi đua của Tỉnh, bằng khen Bộ Giáo dục đào tạo.

#### **2.3. Giai đoạn 3: Từ năm 2025-2030 đến năm.**

Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm những việc làm được, chưa được và xây dựng kế hoạch để tiếp tục triển khai thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường: “Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, hội nhập giáo dục quốc tế, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân”.

### **2.4 CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC/HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM.**

- Chuẩn bị mọi điều kiện để thực hiện dạy học 02 buổi/ngày:

+ **Buổi sáng:** Thực hiện giảng dạy các môn học bắt buộc (Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ 1), chuyên đề học tập, các môn học lựa chọn (05/10 môn ở 3 nhóm)

+ **Buổi chiều:** Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; giáo dục địa phương; tự chọn (Tiếng dân tộc thiểu số/NN2); Giáo dục Thể chất và Quốc phòng-An ninh.

BUỔI	MÔN HỌC, CHUYÊN ĐỀ/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC	SỐ TIẾT/NĂM	SỐ TIẾT/TUẦN	QUY ĐỊNH	GHI CHÚ	
SÁNG	TOÁN	105	3	Bắt buộc	Dạy cố định theo TKB	
	NGŨ VĂN	105	3	Bắt buộc	Dạy cố định theo TKB	
	NGOẠI NGỮ 1	105	3	Bắt buộc	Dạy cố định theo TKB	
	CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP	105	3	Lựa chọn		
	LỰA CHỌN (05/10 MÔN HỌC)	Vật lí	70	10	Lựa chọn	Dạy cố định theo TKB; Trong mỗi buổi học, bố trí ở mỗi Nhóm môn có từ 1-2 môn học.
		Hóa học	70		Lựa chọn	
		Sinh học	70		Lựa chọn	
		Lịch sử	70		Lựa chọn	
		Địa lí	70		Lựa chọn	
		Giáo dục kinh tế và pháp luật	70		Lựa chọn	
		Công nghệ	70		Lựa chọn	
		Tin học	70		Lựa chọn	
		Âm nhạc	70		Lựa chọn	
		Mĩ thuật	70		Lựa chọn	
CHIỀU	HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP		3	Bắt buộc		
	GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG		1	Bắt buộc		
	TIẾNG DÂN TỘC THIỂU SỐ/NGOẠI NGỮ 2		3	Tự chọn		
	GIÁO DỤC THỂ CHẤT		2	Bắt buộc		
	QUỐC PHÒNG, AN NINH		1	Bắt buộc		
<b>TỔNG</b>			<b>32</b>			

- Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, ngoài lớp; dạy học theo chủ đề/chuyên đề; Dạy học trải nghiệm....

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được tổ chức kết hợp trong và ngoài nhà trường.

- Nội dung giáo dục địa phương: Tổ chức giảng dạy theo tài liệu đã được thẩm định

## PHẦN E: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Đối với Hiệu trưởng

- Thành lập ban chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ năm học, trong đó Hiệu trưởng là trưởng ban, chịu trách nhiệm điều hành, lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện kế hoạch nhiệm vụ giáo dục của nhà trường.

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược đến từng cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.

- Tổ chức kiểm tra và đánh giá thực hiện Kế hoạch từng năm học, có sơ kết tổng kết từng nội dung hoạt động.

### 2. Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn:

Phó ban, theo dõi chỉ đạo kiểm tra đánh giá các mặt hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; phụ trách chỉ đạo nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ của giáo viên; chỉ đạo xây dựng tính chuyên nghiệp trong hoạt động của tổ bộ môn; xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch đào tạo học sinh giỏi, theo dõi đôn đốc thực hiện; tổ chức các hội thảo chuyên đề cho các môn chọn. Tham mưu kế hoạch tổ chức và tham gia các cuộc thi như: KHKT, học sinh giỏi, Giáo viên giỏi...

### 3. Phó Hiệu trưởng phụ trách hoạt động học sinh và cơ sở vật chất

Phó ban, chỉ đạo hoạt động xây dựng nhân cách học sinh, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng kế hoạch rèn luyện hạnh kiểm cho học sinh; chỉ đạo hoạt động phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm với cha mẹ học sinh.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể về quản lý và sử dụng tài sản và thiết bị dạy học nhà trường.

- Chỉ đạo kiểm tra, sửa chữa bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; chỉ đạo thực hiện đổi mới các quy trình hoạt động hành chính; chỉ đạo xây dựng tính chuyên nghiệp trong hoạt động của nhân viên.

- Thường xuyên kiểm tra việc quản lý và sử dụng tài sản nhà trường có báo cáo đánh giá và rút kinh nghiệm.

### 5. Chủ tịch Công đoàn:

- Chỉ đạo hoạt động của các tổ trưởng công đoàn, vận động xây dựng đạo đức lối sống, theo dõi và tổng hợp phong trào thi đua trong cán bộ, giáo viên và nhân viên. Chú trọng vào hoạt động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Làm công tác tư tưởng theo dõi động viên cán bộ, công chức khắc phục khó khăn, trong đó coi trọng yếu tố tâm lý để tạo động lực làm việc trong giáo viên, tổ chức các hoạt động kiểm tra đánh giá theo các tiêu chí đã đề ra.

- Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và hoàn thành tốt kế hoạch giáo dục của nhà trường đề ra.

#### **6. Đoàn trường:**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ học sinh để có các chương trình huấn luyện kỹ năng sống, trò chơi dân gian, trò chơi khoa học; thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ Tin học, câu lạc bộ tiếng Anh; câu lạc bộ kỹ năng mềm; đội, nhóm văn nghệ... Duy trì và phát triển các hoạt động văn nghệ, Thể dục thể thao hằng năm của trường.

- Phát hiện và xây dựng lực lượng nòng cốt từ các chi đoàn lớp để xây dựng phong trào: “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, thu nhận và xử lý các thông tin phản hồi từ học sinh.

#### **7. Tổ trưởng chuyên môn:**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để khắc phục các tồn tại của tổ; tổ chức phân công hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ trong tổ, các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy, hỗ trợ sử dụng các phương tiện, thiết bị dạy học...

- Kiểm tra đánh giá, xếp loại, rút kinh nghiệm các hoạt động của tổ bộ môn. Khắc phục sự chênh lệch về kinh nghiệm và sức sáng tạo trong hai thế hệ giáo viên lớn tuổi và trẻ tuổi thông qua các buổi sinh hoạt tổ, thao giảng, tiết dạy tốt.

- Bám sát nhiệm vụ năm học và chủ đề năm học để thực triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và tình hình học sinh.

#### **8. Tổ Văn phòng:**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để khắc phục các tồn tại của tổ;

- Phối hợp và tổ chức phân công cán bộ nhân viên; sử dụng các phương tiện, thiết bị cho khâu quản lý hồ sơ, sổ sách, sách giáo khoa hợp lý, khoa học;

- Kiểm tra đánh giá xếp loại, rút kinh nghiệm từng bộ phận kịp thời, chính xác, kịp tiến độ công việc chung của trường.

#### **9. Giáo viên chủ nhiệm:**

- Phát động phong trào thi đua tại lớp, tổ chức các hoạt động rèn luyện kỹ năng cho học sinh;

- Quan tâm chú ý đến những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, động viên thăm hỏi, đề xuất nhà trường cấp học bổng cho những học sinh nghèo, vượt khó trong học tập và rèn luyện...

#### **10. Giáo viên bộ môn:**

- Đảm bảo triển khai đầy đủ, có hiệu quả các nội dung, hoạt động giáo dục của môn học, cấp học theo quy định.

- Phối hợp các bộ phận thực hiện các nhiệm vụ, nội dung công việc được các cấp, các tổ chức đoàn thể phân công.

## **PHẦN G : KIẾN NGHỊ - ĐỀ XUẤT**

### **1/ Đối với sở GD&ĐT Quảng Nam**

Quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường: Khu hiệu bộ, khu GDTC, khôi phục lớp học, sân trường theo hướng chuẩn hóa vì hiện nay đã xuống cấp do được đầu tư xây dựng khá lâu hơn 43 năm

Trang bị đầy đủ phương tiện dạy học theo hướng hiện đại

### **2/ Đối với UBND huyện Tiên Phước**

Hỗ trợ kinh phí để nhà trường tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, tăng cường CSVC, khen thưởng động viên giáo viên và học sinh đạt thành tích cao trong phong trào thi đua dạy tốt, học tốt.



**HIỆU TRƯỞNG**

*Cái Văn Hùng*

**PHÊ DUYỆT  
CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NAM**